

PHỤ LỤC II
DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU 60 TUỔI ĐẢNG TRỞ LÊN; NGƯỜI CÓ CÔNG, THÂN NHÂN NGƯỜI CÓ CÔNG NHẬN QUÀ NHÂN DỊP TẾT
NGUYÊN ĐÁN BÌNH NGỌ NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2026 của UBND phường Tân Phong)

STT	STT	Họ và tên	Đối tượng	Năm sinh	Tổ dân phố	Mối quan hệ với NCC	Quà Chủ tịch nước	Quà của tỉnh theo Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND		Quà của Phường	Điện thoại
								Tiền mặt	Quà trị giá 300.000 đồng		
		TỔNG CỘNG					35.400.000	49.300.000	8.700.000	4.500.000	
	I	Các đồng chí được tặng Huy hiệu 60 năm tuổi đảng trở lên được tặng quà của tỉnh					300.000	13.600.000	2.400.000		
1	1	Nguyễn Văn Cư	Huy hiệu 65 năm tuổi đảng	1930	TDP Số 14			1.700.000	1 suất quà		
2	2	Trần Thị Rộng	Huy hiệu 60 năm tuổi đảng	1943	TDP Số 2			1.700.000	1 suất quà		
3	3	Lê Xuân Phùng	Huy hiệu 60 năm tuổi đảng	1940	TDP Số 7			1.700.000	1 suất quà		
4	4	Võ Duy Cương	Huy hiệu 60 năm tuổi đảng	1937	TDP Số 18			1.700.000	1 suất quà		
5	5	Lò Văn Chiền	Huy hiệu 60 năm tuổi đảng	1940	TDP Tả Xin Chải			1.700.000	1 suất quà		
6	6	Trần Quang Vinh	Huy hiệu 60 năm tuổi đảng	1941	TDP Số 26			1.700.000	1 suất quà		
7	7	Nguyễn Quang Lưu	Huy hiệu 60 năm tuổi đảng	1940	TDP Số 2			1.700.000	1 suất quà		
8	8	Nguyễn Ngọc Loan	Huy hiệu 60 năm tuổi đảng, đồng thời là Thương binh 22%	1936	TDP Số 7		300.000	1.700.000	1 suất quà		0912 792 302
	II	Người có công, thân nhân người có công được tặng quà của Chủ tịch nước và của tỉnh					6.600.000	35.700.000	6.300.000		
9	1	Phạm Xuân Kim	Thương binh 61%	1951	TDP Số 25		300.000	1.700.000	1 suất quà		0916 609 164
10	2	Bùi Văn Kháng	Thương binh 61%	1950	TDP Số 22		300.000	1.700.000	1 suất quà		0373 047 185
11	3	Phạm Văn Tập	Thương binh 84%	1964	TDP Tả Làn Than		600.000	1.700.000	1 suất quà		0345 654 378

				Năm		Mối quan	Quà Chủ	Quà của tỉnh theo Nghị quyết số 70/2023/NQ- HĐND		Quà của	
12	4	Nguyễn Văn Vê		1948	TDP Số 26		300.000	1.700.000	1 suất quà		0977 292 969
13	5	Dương Thị Sin	Tuất LS: Nguyễn Văn Thiện	1925	TDP Số 15	Mẹ liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0983 077 903
14	6	Đinh Thị Huê	Tuất LS: Trần Thái Khoan	1945	TDP Số 5	Vợ liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0983 082 665
15	7	Vũ Thị Minh	Tuất LS: Vũ Xuân Nền	1978	TDP Số 16	Con liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0354 177 304
16	8	Lò Thị Sân	Tuất LS: Khoảng Văn Đun	1945	TDP Số 26	Vợ (Tg)	300.000	1.700.000	1 suất quà		0911 449 209
17	9	Phạm Thị Ninh	Tuất LS: Phạm Văn Cời	1942	TDP Số 26	Vợ liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0326 158 909
18	10	Giang Văn Quyền	Liệt sỹ: Giang Văn Cháp		TDP Số 5	Con liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0365 458 578
19	11	Tạ Văn Hiền	Liệt sỹ: Tạ Ngọc Thịnh		TDP Số 9	Con liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0987 927 555
20	12	Đặng Thị Thái (Phái)	Liệt sỹ: Đặng Duy Lệnh		TDP Số 7	Con liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0353 311 054
21	13	Hoàng Ngọc Nguyên	Liệt sỹ: Hoàng Ngọc Bình		TDP Số 28	Con liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0978 719 098
22	14	Bùi Thị Lan	Liệt sỹ: Bùi Quốc Hội		TDP Số 26	Con liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0963 222 970
23	15	Vầy Thị Chín	Liệt sỹ: Vầy A Va		TDP San Thàng	Con liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0353 430 878
24	16	Bùi Xuân Vịnh	Liệt sỹ: Bùi Vuân Vĩnh		TDP San Thàng	Con liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0356 014 871
25	17	Hầu Thị Mỹ	Tuất LS: Vàng A Kỳ		TDP Nùng Nàng	Vợ liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0339 996 293
26	18	Lù Thị Sảo	Tuất LS: Lù Văn Đức		TDP Bản Giang	Mẹ liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0368 688 463
27	19	Vàng Văn Chun	Liệt sỹ: Vàng Văn Dào		TDP Bản Giang	Con liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		
28	20	Hoàng Thị Nường	Tuất LS: Nguyễn Bá Thời	1960	TDP Số 25	Mẹ liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0968 331 648
29	21	Vùi Thị Linh	Tuất LS: Giàng Văn Trường	1990	TDP San Thàng	Vợ liệt sĩ	300.000	1.700.000	1 suất quà		0384 597 786
	III	Người có công, thân nhân người có công được tặng quà của Chủ tịch nước					28.500.000				
30	1	Lê Đức Kê	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 81%	1954	TDP Số 2		600.000				0959 720 682
31	2	Nguyễn Văn Hiền	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 81%	1954	TDP Số 21		600.000				0968 656 520

STT	Số	Họ và tên	Số tiền	Tỷ lệ	Năm	Mã số thuế	Mối quan	Quà Chủ	Quà của tỉnh theo Nghị quyết số 70/2023/NQ- HĐND		Số tiền	Số tiền
									Quà của	Số tiền		
32	3	Ngô Long Uẩn	Thương binh 25%	1940	TDP Số 2			300.000				0395 487 469
33	4	Nguyễn Khắc Long	Thương binh 32%	1955	TDP Số 1			300.000				0366 869 068
34	5	Trần Ngọc Vo	Thương binh 47%	1950	TDP Số 14			300.000				0364 875 875
35	6	Mai Ngọc Châu	Thương binh 21%	1944	TDP Số 7			300.000				0972 418 999
36	7	Tô Thị Cẩm Liên	Thương binh 30%	1947	TDP Số 26			300.000				0914 813 875
37	8	Nguyễn Văn Bảy	Thương binh 31%	1942	TDP Số 25			300.000				0964 332 925
38	9	Phạm Thị Hòa	Thương binh 47%	1954	TDP Số 26			300.000				0388 107 008
39	10	Lê Thành Biên	Thương binh 45%	1946	TDP Số 25			300.000				0965 683 846
40	11	Lò Văn Soong	Thương binh 21%	1945	TDP Số 26			300.000				0381 442 356
41	12	Nguyễn Cảnh Nguyên	Thương binh 28%	1960	TDP Số 27			300.000				0354 488 689
42	13	Nguyễn Tiến Lâm	Thương binh 43%	1950	TDP San Thành			300.000				0344 341 302
43	14	Trần Văn Tráng	Thương binh 21%	1945	TDP Bản Giang			300.000				0943 187 415
44	15	Nguyễn Xuân (Văn) Thụ	Bệnh binh 55%	1943	TDP Số 2			300.000				0368 508 128
45	16	Nguyễn Xuân Mai	Bệnh binh 64%	1954	TDP Số 2			300.000				0354 243 701
46	17	Đặng Xuân Liệu	Bệnh binh 61%	1952	TDP Tả Làn Than			300.000				097 208 1621
47	18	Nguyễn Hữu Đạo	Bệnh binh 61%	1945	TDP Tả Xin Chải			300.000				
48	19	Nguyễn Văn Bạch	Bệnh binh 61%	1942	TDP San Thành			300.000				0335 244 387
49	20	Đỗ Tiến Lực	Bệnh binh 61%	1952	TDP San Thành			300.000				0973 354 452
50	21	Má A Tra	Bệnh binh 61%	1954	TDP Nùng Nàng			300.000				0856 349 062
51	22	Phạm Văn Chì	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1954	TDP Số 4			300.000				0913 488 426
52	23	Lại Văn Thử	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1953	TDP Số 2			300.000				0912 394 602
53	24	Nguyễn Hữu Chính	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 40%	1954	TDP Số 5			300.000				0375 883 854
54	25	Hà Công Dân	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 45%	1952	TDP Số 7			300.000				0978 937 215
55	26	Trần Văn Bình	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 45%	1953	TDP Số 15			300.000				0986 166 750

STT	TT	Họ và tên	Người HDKC bị nhiễm CĐHH	Năm	Mã số gia đình	Mối quan hệ	Quà Chủ	Quà của tỉnh theo Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND		Quà của	Số điện thoại
								Quà của	Quà của		
56	27	Hà Thị Phương	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 48%	1952	TDP Số 10		300.000				0912 385 327
57	28	Nguyễn Bá Chiêm	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 35%	1950	TDP Số 14		300.000				0766 054 191
58	29	Phạm Thị Lan	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 35%	1950	TDP Số 15		300.000				0398 574 867
59	30	Trần Ngọc Cư	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 35%	1950	TDP Số 19		300.000				0977 035 495
60	31	Hoàng Thị Tâm	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 45%	1954	TDP Số 14		300.000				0936 457 226
61	32	Đặng Khắc Nông	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 35%	1950	TDP Số 18		300.000				0365 011 519
62	33	Bùi Quang Phẩm	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1956	TDP Số 2		300.000				0986 036 652
63	34	Vũ Văn Huế	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 45%	1949	TDP Số 16		300.000				0369 669 607
64	35	Lê Xuân Phùng	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 40%	1954	TDP Số 18		300.000				0913 052 360
65	36	Nguyễn Thanh Đàm	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1952	TDP Số 2		300.000				0766 188 224
66	37	Hoàng Thị Tép	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 40%	1952	TDP Số 15		300.000				0967 213 578
67	38	Bùi Văn Châm	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1953	TDP Số 15		300.000				0394 915 193
68	39	Bùi Văn Bùn	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1952	TDP Số 5		300.000				0972 225 358
69	40	Mai Văn Hòa	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1954	TDP Số 10		300.000				0972 148 325
70	41	Nguyễn Thanh Luyến	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1953	TDP Số 14		300.000				0383 492 859
71	42	Cao Hữu Dũng	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 30%	1954	TDP Số 14		300.000				0359 806 963
72	43	Bùi Văn Cun	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1952	TDP Số 1		300.000				0986 672 775
73	44	Quách Tiến Thon	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1955	TDP Số 1		300.000				0972 674 595
74	45	Ngô Đăng Hậu	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41%	1954	TDP Số 10		300.000				0945 350 386
75	46	Nguyễn Văn Hoàn	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 47%	1956	TDP Số 4		300.000				0352 197 880

								Quà của tỉnh theo Nghị quyết số 70/2023/NQ- HĐND			
76	47	Phạm Hữu Khải	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 44%	Năm 1949	TDP Số 19		300.000				0943 934 111
77	48	Trần Văn Tĩnh	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1954	TDP Số 2		300.000				0835 729 235
78	49	Đào Đăng Dân	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 21-40%	1945	TDP Số 10		300.000				0366 048 363
79	50	Bùi Văn Dịm	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1955	TDP Số 5		300.000				0975 134 585
80	51	Đinh Văn Duyên	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1949	TDP Số 16		300.000				0946 780 325
81	52	Trương Đức Cán	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 35%	1950	TDP Số 16		300.000				0975 032 506
82	53	Mai Huy Long	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1948	TDP Số 7		300.000				0388 115 897
83	54	Đào Trọng Bình	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 61-80%	1954	TDP Số 19		300.000				0962 887 941
84	55	Trần Hữu Cộng	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1950	TDP Số 7		300.000				0973 268 138
85	56	Vũ Xuân Hồng	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 21-40%	1951	TDP Tả Làn Than		300.000				0917 970 413
86	57	Lại Tiến Bất	CĐHH 41-60%	1952	TDP Số 1		300.000				0986 674 215
87	58	Nguyễn Khắc Huân	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 30%	1955	TDP Số 7		300.000				0393 691 458
88	59	Vũ Thanh Mai	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1952	TDP Số 25		300.000				0378 371 866
89	60	Nguyễn Xuân Bình	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 45%	1953	TDP Số 26		300.000				0389 054 999
90	61	Trần Như Đào (Đàm)	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 48%	1950	TDP Số 25		300.000				0973 937 895
91	62	Nguyễn Xuân Khoát	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 35%	1950	TDP Số 25		300.000				0355 283 754
92	63	Nguyễn Xuân Vy	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 35%	1954	TDP Số 26		300.000				0968 087 577
93	64	Nguyễn Đức Thiệu	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 35%	1952	TDP Số 28		300.000				0379 567 249
94	65	Nguyễn Văn Cán	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 30%	1954	TDP Số 26		300.000				0355 817 300
95	66	Lê Thành Hương	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 35%	1945	TDP Số 26		300.000				0368 546 464

				Năm		Mối quan	Quà Chủ	Quà của tỉnh theo Nghị quyết số 70/2023/NQ- HĐND		Quà của	
96	67	Nguyễn Văn Ngọ	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1954	TDP Số 27		300.000				0378 296 204
97	68	Đỗ Xuân Tụ	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41-60%	1953	TDP Số 26		300.000				0366 323 722
98	69	Phạm Quang Liên	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 33%	1953	TDP Số 27		300.000				0989 016 167
99	70	Trần Mạnh Lom	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41%	1954	TDP San Thàng		300.000				0366 251 153
100	71	Vũ Huy Hoàng	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 35%	1954	TDP San Thàng		300.000				0382 819 314
101	72	Hoàng Xuân Sinh	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 30%	1950	TDP San Thàng		300.000				0947 879 875
102	73	Trần Văn Thành	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 44%	1952	TDP San Thàng		300.000				
103	74	Đỗ Chương Tuấn	Người HDKC bị nhiễm CĐHH 40%	1946	Tổ 19		300.000				0369 520 268
104	75	Phạm Văn Chi	Liệt sỹ: Phạm Văn Nguyên		TDP Số 4	Em liệt sỹ	300.000				0913 488 426
105	76	Nguyễn Hữu Lộc	Liệt sỹ: Nguyễn Văn Cát		TDP Số 2	Em liệt sỹ	300.000				0385 018 497
106	77	Đặng Thị Mão	Liệt sỹ: Đặng Văn Hợi		TDP Số 7	Em liệt sỹ	300.000				0385 975 895
107	78	Nguyễn Văn Ngọc	Liệt sỹ: Nguyễn Văn Phán		TDP Số 15	Em liệt sỹ	300.000				0982 439 256
108	79	Vùi Văn Hợi	Liệt sỹ: Vùi Văn Vĩ	1987	TDP Tả Làn Than	Cháu liệt sỹ	300.000				0971 383 578
109	80	Lèng Sý Dính	Liệt sỹ: Lèng Khởi Mẫn		TDP Số 26	Em liệt sỹ	300.000				0383 341. 886
110	81	Lèng Sý Dính	Liệt sỹ: Lèng Cẩm Thoòng		TDP Số 26	Em liệt sỹ	300.000				
111	82	Thào Văn Pà	Liệt sỹ: Thào Văn Cai		TDP Tả Xin Chải	Em liệt sỹ	300.000				
112	83	Giang Trung Kiên	Liệt sỹ: Giang Trường Sơn		TDP Số 28	Cháu liệt sỹ	300.000				0389 104 158
113	84	Nguyễn Như Luyến	Liệt sỹ: Nguyễn Văn Luân		TDP Tả Xin Chải	Cháu liệt sỹ	300.000				0338 228 293
114	85	Nguyễn Như Luyến	Liệt sỹ: Nguyễn Văn Kiều		TDP Tả Xin Chải	Cháu liệt sỹ	300.000				
115	86	Nguyễn Như Luyến	Liệt sỹ: Nguyễn Văn Cúc		TDP Tả Xin Chải	Cháu liệt sỹ	300.000				
116	87	Nguyễn Trường Giang	Liệt sỹ: Nguyễn Xuân Chí		TDP Số 22	Cháu liệt sỹ	300.000				0328 568 116
117	88	Vầy Thị Dũng	Liệt sỹ: Vầy A Sáng		TDP San Thàng	Em liệt sỹ	300.000				0352 334 712

				Năm		Mối quan	Quà Chủ	Quà của tỉnh theo Nghị quyết số 70/2023/NQ- HĐND		Quà của	
118	89	Nguyễn Duy Kiều	Liệt sỹ: Nguyễn Duy Toàn		TDP San Thàng	Cháu liệt sỹ	300.000				0978 808 656
119	90	Nguyễn Văn Thoan	Liệt sỹ: Nguyễn Văn Dân		TDP San Thàng	Cháu liệt sỹ	300.000				0367 765 055
120	91	Đỗ Văn Đức	Liệt sỹ: Đỗ Văn Thê		TDP San Thàng	Em liệt sỹ	300.000				
121	92	Giàng A Dơ	Liệt sỹ: Giàng A Lừ		TDP Nùng Nàng	Em liệt sỹ	300.000				0852 430 396
122	93	Hoàng Văn Quốc	Liệt sỹ: Lò Văn Tắm		TDP Số 16	Cháu liệt sỹ	300.000				0382 343 117
	IV	Các đối tượng khác được tặng quà của phường từ nguồn quỹ "Đền ơn đáp nghĩa" của phường								4.500.000	
	1	Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học									
123	1.1	Mai Tổ Uyên	Bố đẻ: Mai Huy Long	1984	TDP Số 7					300.000	
124	1.2	Đinh Thị Thu Thảo	Bố đẻ: Đinh Văn Duyên	1984	TDP Số 16					300.000	
125	1.3	Nguyễn Văn Bằng	Bố đẻ: Nguyễn Văn Hiền	1984	TDP Số 21					300.000	
126	1.4	Hoàng Mạnh Toàn		1978	TDP Số 23					300.000	0366 750 366
127	1.5	Giang Hồng Phú	Bố đẻ: Giang Đắc Thê	1987	TDP Số 28					300.000	0389 104 158
128	1.6	Lê Thành Sơn	Bố đẻ: Lê Thành Biên	1983	TDP Số 25					300.000	0789 089 289
129	1.7	Nguyễn Thị Huệ	Bố đẻ: Nguyễn Đăng Phòng	1978	TDP Số 26					300.000	0989 143 688
130	1.8	Nguyễn Thị Duyên	Bố đẻ: Nguyễn Đăng Phòng	1980	TDP Số 26					300.000	
	2	Người phục vụ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học									
131	2.1	Lê Thị Hon	Chồng: Lê Đức Kê	1958	TDP Số 2	Vợ				300.000	
132	2.2	Dương Thị San	Chồng: Nguyễn Văn Hiền	1961	TDP Số 21	Vợ				300.000	
133	3	Tuất bệnh binh									
134	3.1	Lưu Thị Thuần		1954	TDP Số 9	Vợ				300.000	
135	3.2	Hoàng Thị Phụng		1956	TDP Số 25	Vợ				300.000	0812 826 999
136	3.3	Ma Thị Mê			TDP Nùng Nàng					300.000	0852 177 159
	4	Tuất thương binh									
137	4.1	Lê Thị Vinh			TDP San Thàng					300.000	0932 257 628
	5	Cán bộ chiến sỹ CAND hưởng theo QĐ 53									

STT	Mã	Họ và tên	Nội dung	Năm	Mã danh sách	Mối quan hệ	Quà Chủ	Quà của tỉnh theo Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND		Quà của	Số tiền
138	5.1	Chu Hồng Tư	QĐ 53 Quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương	1951	TDP Số 26					300.000	0375 859 381

PHỤ LỤC III

Danh sách các cơ quan, đơn vị được tặng quà

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2026 của UBND
phường Tân Phong)

STT	Các cơ quan, đơn vị	Quà của phường	
		Tiền mặt (ĐVT: Đồng)	Quà trị giá 500.000 đồng
1	Bệnh viện đa khoa tỉnh	1.000.000	1 suất quà
2	Điện lực khu vực Đoàn Kết	1.000.000	1 suất quà
3	Trạm Kiểm lâm khu vực Đoàn Kết	1.000.000	1 suất quà
4	Công ty môi trường đô thị Lai Châu	1.000.000	1 suất quà
5	Công ty nước sạch Lai Châu	1.000.000	1 suất quà
6	Công an phường	1.000.000	1 suất quà
7	Ban Chỉ huy Quân sự phường	1.000.000	1 suất quà
8	Trạm Y tế phường	1.000.000	1 suất quà
9	Văn phòng HĐND-UBND phường	1.000.000	1 suất quà
10	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	1.000.000	1 suất quà
11	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	1.000.000	1 suất quà
	Tổng cộng	11.000.000	5500000